

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM XUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3137 /UBND-KT

V/v xin ý kiến góp ý phương án
phân công thực hiện bộ tiêu chí xã
NTM, NTM hiện đại giai đoạn
2026-2030

Cẩm Xuyên, ngày 07 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Các phòng, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các đơn vị: Công an, Quân sự, Trung tâm Dịch vụ tổng xã.

Thực hiện Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh về cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030. Nhằm tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, từng bước thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của xã Cẩm Xuyên trong giai đoạn mới, UBND xã Cẩm Xuyên dự kiến phương án phân công các phòng, bộ phận chuyên môn, đơn vị liên quan phụ trách, theo dõi và tổ chức thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thành phần thuộc lĩnh vực chuyên môn được giao (*Chi tiết có phụ lục kèm theo*).

UBND xã đề nghị các phòng, đơn vị liên quan nghiên cứu, góp ý phương án phân công và gửi về Phòng Kinh tế trước ngày **12/10/2026**; sau thời điểm này, nếu không có góp ý, xem như đồng ý với nội dung dự thảo.

Kính đề nghị các phòng, đơn vị quan tâm, thực hiện đảm bảo thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy;
- BCD các CT MTQG;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Nghi

**Phụ lục: PHƯƠNG ÁN GIAO PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (dự thảo)**

TT	Tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	Nội dung	Nội dung		
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch chung xã hoặc quy hoạch đô thị được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch	Phòng Kinh tế	
		1.2. Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết điểm dân cư mới		
		1.3. Có quy chế quản lý kiến trúc được phê duyệt hoặc được tích hợp trong quy hoạch chung xã		
2	Hạ tầng kinh tế - xã hội	2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt $\geq 50\%$; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa $\geq 90\%$	Phòng Kinh tế,	
		2.2. Các công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hàng năm, đảm bảo diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt tỷ lệ $\geq 80\%$, có áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm đối với cây trồng chủ lực	Phòng Kinh tế	
		2.3. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Phòng Kinh tế	
		2.4. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định $\geq 99\%$	Phòng Kinh tế	
		2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Phòng kinh tế	
		2.6. Có hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ sóng, internet đến 100% khu dân cư nông thôn, vùng sản xuất	Phòng Văn hóa - Xã hội	
3	Phát triển kinh tế nông thôn	3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Phòng Kinh tế	
		3.2. Vùng nguyên liệu tập trung đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã được chứng nhận chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm	Phòng Kinh tế	Hội nông dân, TTDV tổng hợp xã
		3.3. Có mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình kinh tế xanh hoặc mô hình kinh tế tuần hoàn hiệu quả		
		3.4. Có kế hoạch và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP gắn với đặc trưng, thế mạnh của địa phương	Phòng Kinh tế	Hội nông dân, TTDV tổng hợp xã

		3.5. Các mô hình du lịch nông thôn (nếu có) trong quy hoạch chung xã được đầu tư hạ tầng đồng bộ kết nối và hoạt động hiệu quả gắn với đặc trưng của địa phương	Phòng Văn hóa - Xã hội	
		3.6. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả	Phòng Kinh tế	TTDV tổng hợp xã
		3.7. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả	TTDV tổng hợp xã	Phòng Kinh tế
		3.8. Tỷ lệ hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định	Hội Nông dân	
		3.9. Có hoạt động phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn gắn với tạo việc làm, thu nhập cho người lao động địa phương	Phòng Kinh tế	
		3.10. Có khu công nghiệp hoặc cụm công nghiệp hoặc làng nghề được công nhận hoặc khu vực sản xuất dịch vụ quy mô phù hợp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật	Phòng Kinh tế	
4	Đào tạo nguồn nhân lực nông thôn	4.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	Phòng Văn hóa - Xã hội	
		4.2. Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông		
5	Văn hóa, Giáo dục, Y tế	5.1. Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Phòng Văn hóa - Xã hội	
		5.2. Xã đạt tiêu chí về phát triển giáo dục	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Trường học
		5.3. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm y tế
		5.4. Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội		
6	Giảm nghèo và An sinh xã hội	6.1. Tỷ lệ nghèo đa chiều	Phòng Kinh tế	
		6.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố		
		6.3. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn		
		6.4. Tỷ lệ hộ đạt tiêu chuẩn “5 không, 3 sạch, 3 an”	Hội LHPN	
		6.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới	Phòng Văn hóa - Xã hội	
		6.6. Có hoạt động phòng, chống xâm hại trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Đoàn thanh niên

		6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Trạm y tế
7	Khoa học công nghệ và Chuyển đổi số	7.1. Điểm bưu chính phục vụ công cộng và chính quyền số tại địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND- UBND, Trung tâm HCC
		7.2. Tỷ lệ số hóa dữ liệu về nông nghiệp và môi trường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, TTDV tổng hợp xã
		7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Đoàn Thanh Niên, Trung tâm dịch vụ tổng hợp
		7.4. Có mô hình thôn thông minh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm dịch vụ tổng hợp
8	Môi trường và cảnh quan nông thôn	8.1. Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt $\geq 80\%$; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng chất thải rắn phát sinh	Phòng Kinh tế	Hội Phụ nữ
		8.2. Tỷ lệ chất thải chăn nuôi, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, xử lý, tái chế thành sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu, phân bón	Phòng Kinh tế	Hội Nông dân
		8.3. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, làng nghề (nếu có) theo quy hoạch và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	Phòng Kinh tế,	UB Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể
		8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường (tỷ lệ nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý bằng biện pháp phù hợp đạt $\geq 50\%$)		
		8.5. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; có mô hình cải tạo, phục hồi cảnh quan, xử lý chất lượng nước mặt ao hồ, kênh mương trên địa bàn		
9	Xây dựng hệ thống chính trị và Hành chính công	9.1. Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ban xây dựng đảng, MTTQ xã
		9.2. Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động hiệu quả, tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt $\geq 90\%$	Trung tâm hành chính công	
10	Tiếp cận pháp luật	10.1. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Văn phòng HĐND-UBND	

	và An ninh, Quốc phòng	10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động	Công an xã	
		10.3. Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã	Công an xã	
		10.4. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng	Ban chỉ huy quân sự	